



Danh sách cơ sở lánh nạn

Cơ sở lánh nạn tập trung cấp 1

No.	Khu vực	Tên gọi	Địa chỉ	Vị trí hiện thị trên bản đồ		Loại thảm họa áp dụng		
				Số hiệu bản đồ	Tọa độ	Lũ lụt	Thảm họa sạt lở đất	Động đất
1	Mizusawa	Trung tâm khu vực Mizusawa, thành phố Oshu	85-2 Shoten, Mizusawa	15	A-2	○	○	○
2		Trung tâm khu vực Mizusawa Minami, thành phố Oshu	2-12 Ogane-cho, Mizusawa	15	A-4	○	○	○
3		Trung tâm khu vực Tokiwa, thành phố Oshu	2-12 Daimachi, Mizusawa	15	C-4	○	○	○
4		Trung tâm khu vực Sakurakawa, thành phố Oshu	4-1 Aza-Nishiokinome, Sakurakawa, Mizusawa	11	A-5	○	○	○
5		Trung tâm khu vực Shinjo, thành phố Oshu	99 Aza-Kakinokishita, Shinjo, Mizusawa	—	—	○	○	○
6		Trung tâm khu vực Anetai, thành phố Oshu	8-3 Aza-Shuku, Anetai-cho, Mizusawa	—	—	×	○	○
7		Trường tiểu học Anetai, thành phố Oshu	70 Aza-Kyobara, Anetai-cho, Mizusawa	—	—	○	—	—
8		Nhà thi đấu tổng hợp thành phố Oshu	72 Aza-Uguisudaira, Hada-cho, Mizusawa	15	F-4	○	○	○
9		Trung tâm khu vực Kuroishi, thành phố Oshu	9-2 Aza-Tsurugi, Kuroishi-cho, Mizusawa	—	—	○	—	○
10	Esashi	Chi nhánh tổng hợp Esashi	1-8 Odori, Esashi	11	D-2	○	○	○
11		Trung tâm khu vực Esashi Odaki, thành phố Oshu	98-1 Aza-Shuku, Odaki, Esashi	11	C-3	×	○	○
12		Trung tâm khu vực Tawara, thành phố Oshu	166-1 Aza-Fukasawa, Tawara, Esashi	16	C-1	○	○	○
13		Trung tâm khu vực Fujisato, thành phố Oshu	27 Aza-Kaminagasawa, Fujisato, Esashi	12	E-3	○	○	○
14		Trung tâm khu vực Ide, thành phố Oshu	102 Aza-Narai, Ide, Esashi	13	C-3	○	○	○
15		Trung tâm khu vực Yonesato, thành phố Oshu	72-1 Aza-Hachiman, Yonesato, Esashi	9	D-2	○	○	○
16		Trung tâm khu vực Tamasato, thành phố Oshu	199-3 Aza-Aozasa, Tamasato, Esashi	8	D-2	×	○	○
17		Trung tâm đào tạo người làm nông nghiệp Esashi	85 Aza-Omatsuzawa, Tamasato, Esashi	8	D-2	○	—	—
18		Trung tâm khu vực Yanagawa, thành phố Oshu	90 Aza-Hinokami, Yanagawa, Esashi	3	F-1	○	○	○
19		Trung tâm khu vực Hirose, thành phố Oshu	443-4 Aza-Kakinoki, Hirose, Esashi	3	A-4	○	—	○
20		Trung tâm khu vực Inase, thành phố Oshu	16-1 Aza-Yachi, Inase, Esashiku	6	E-4	×	○	○
21		Trường tiểu học Inase, thành phố Oshu	12 Aza-Shitadai, Inase, Esashi	6	E-4	○	—	—
22		Trung tâm khu vực Maesawa, thành phố Oshu	131-1 Aza-Nanokamachiura, Maesawa	—	—	○	○	○
23		Trung tâm khu vực Kojo, thành phố Oshu	290 Aza-Tokenjishita, Kojo, Maesawa	—	—	○	○	○
24		Trung tâm khu vực Shirayama, thành phố Oshu	37-3 Aza-Furujuku, Shirayama, Maesawa	—	—	×	○	○
25		Trung tâm khu vực Seibo, thành phố Oshu	69-1 Aza-Haba, Seibo, Maesawa	—	—	○	○	○
26		Chi nhánh tổng hợp Maesawa	71 Aza-Nanokamachiura, Maesawa	—	—	○	○	○
27	Isawa	Trung tâm khu vực Oyama, thành phố Oshu	40-1 Aza-Doba, Oyama, Isawa	—	—	○	○	○
28		Trung tâm khu vực Natsuta, thành phố Oshu	126-8 Aza-Tsakada, Natsuta, Isawa	—	—	○	○	○
29		Trung tâm khu vực Wakayanagi, thành phố Oshu	144 Aza-Somadan, Wakayanagi, Isawa	—	—	○	○	○
30		Trung tâm khu vực Isawa Atago, thành phố Oshu	155 Aza-Atago, Wakayanagi, Isawa	—	—	○	○	○
31	Koromogawa	Chi nhánh tổng hợp Isawa	270 Aza-Kagayachi, Natsuta, Isawa	—	—	○	○	○
32		Trung tâm khu vực Koromogawa, thành phố Oshu	15-10 Furudo, Koromogawa	—	—	○	○	○
33		Chi nhánh tổng hợp Koromogawa	64-4 Furudo, Koromogawa	—	—	○	○	○
34		Trung tâm khu vực Kitamata, thành phố Oshu	212 Koda, Koromogawa	—	—	○	—	○
35		Trung tâm khu vực Minamimata, thành phố Oshu	38-9 Numano, Koromogawa	—	—	○	○	○
36		Trung tâm khu vực Koromosato, thành phố Oshu	44-1 Tomita, Koromogawa	—	—	○	○	○

Cơ sở lánh nạn tập trung cấp 2 và Địa điểm lánh nạn khẩn cấp được chỉ định

No	Khu vực	Tên gọi	Địa chỉ	Vị trí hiện thị trên bản đồ		Cơ sở lánh nạn tập trung cấp 2	Loại thảm họa áp dụng		
				Số hiệu bản đồ	Tọa độ		Lũ lụt	Thảm họa sạt lở đất	Hỏa hoạn
112	Esashi	Cơ sở hỗ trợ trẻ em Esashi	4-8 Minami-machi	11	E-2	○	○	○	○
113		Trường tiểu học Iwayado, thành phố Oshu	32 Aza-Ipponmatsu, Iwayado	11	D-1	○	○	○	○
114		Trường trung cấp Iwayado, tỉnh Iwate	116 Aza-Negishi, Iwayado	7	D-5	○	○	○	○
115		Trung tâm Utayomi Kaikan	84 Aza-Utayomi, Iwayado	7	E-2	○	○	○	○
10		Chi nhánh tổng hợp Esashi	1-8 Odori	11	D-2	○	○	○	○
116		Trung tâm chăm sóc sức khỏe Esashi	4-11-3 Nishi Odori	11	D-2	○	○	○	○
117		Trung tâm Mochita Kaikan	143-2 Aza-Nakazeki, Iwayado	11	F-3	○	○	○	○
118		Trung tâm Masuzawa Fureai	41 Aza-Nakano, Iwayado	7	F-5	○	○	○	○
119		Esashi Terminal Plaza	3-1-27 Toyota-cho	11	E-2	○	○	○	○
120		Trung tâm phòng chống thảm họa Esashi	3-8 Nishi Odori	11	D-2	○	○	○	○
121		Nhà thi đấu Esashi Chuo	9-1 Suginomachi	11	D-3	○	○	○	○
122		Trung tâm học tập tron đời Esashi	1-54 Odori	11	D-2	○	○	○	○
123		Trường tiểu học Esashi Odaki, thành phố Oshu	8 Aza-Nishi Shimokawara, Odaki	11	B-4	○	○	○	○
11		Trung tâm khu vực Esashi Odaki, thành phố Oshu	98-1 Aza-Shuku, Odaki	11	C-3	○	○	○	○
124		Nhà thi đấu Esashi Nishi	150 Aza-Shuku, Odaki	11	C-3	○	○	○	○

No	Khu vực	Tên gọi	Địa chỉ	Vị trí hiện thị trên bản đồ		Cơ sở lánh nạn tập trung cấp 2	Loại thảm họa áp dụng		
				Số hiệu bản đồ	Tọa độ		Lũ lụt	Thảm họa sạt lở đất	Hỏa hoạn
125	Esashi	Trường tiểu học Tawara, thành phố Oshu	108 Aza-Komaba, Tawara	16	B-1	○	○	○	○
126		Khuôn viên trường tiểu học Otashiro cũ	42 Aza-Odaira, Tawara	19	E-1	○	○	○	○
12		Trung tâm khu vực Tawara, thành phố Oshu	166-1 Aza-Fukasawa, Tawara	16	C-1	○	○	○	○
127		Trung tâm tăng cường sức khỏe người làm nông nghiệp Esashi	240-1 Aza-Fukasawa, Tawara	16	B-1	○	○	○	○
128		Trung tâm Sekiya Kaikan	124 Aza-Gomen, Tawara	11	F-5	○	○	○	○
129		Khuôn viên trường tiểu học Fujisato cũ	38 Aza-Kaminagasawa, Fujisato	12	E-3	○	○	○	○
13		Trung tâm khu vực Fujisato, thành phố Oshu	27 Aza-Kaminagasawa, Fujisato	12	E-3	○	○	○	○
130		Khuôn viên trường trung học cơ sở Esashi Minami cũ	875 Aza-Sotonosawa, Fujisato	13	A-3	○	○	○	○
14		Trung tâm khu vực Ide, thành phố Oshu	54 Aza-Narai, Ide	13	C-3	○	○	○	○
131		Khuôn viên trường tiểu học Hitokabe cũ	85-1 Aza-Arataomoto, Yonesato	9	D-1	○	○	○	○
132		Khuôn viên trường tiểu học Kizaiku cũ	228 Aza-Mukaikizaiku, Yonesato	14	A-1	○	○	○	○
15		Trung tâm khu vực Yonesato, thành phố Oshu	72-1 Aza-Hachiman, Yonesato	9	D-2	○	○	○	○
133		Trung tâm thể thao Yonesato	72-1 Aza-Hachiman, Yonesato	9	D-2	○	○	○	○
134		Trường tiểu học Esashi Higashi, thành phố Oshu	108 Aza-Omatsuzawa, Tamasato	8	D-2	○	○	○	○



Danh sách cơ sở lánh nạn

No	Khu vực	Tên gọi	Địa chỉ	Vị trí hiện thị trên bản đồ		Cơ sở lánh nạn tập trung cấp 2	Loại thảm họa áp dụng		
				Số hiệu bản đồ	Tọa độ		Lũ lụt	Thảm họa sạt lở đất	Hỏa hoạn
135	Esashi	Khuôn viên trường trung học cơ sở Esashi Higashi cũ	76-1 Aza-Ushirozawa, Tamasato	8	D-1	○	○	○	○
16		Trung tâm khu vực Tamasato, thành phố Oshu	199-3 Aza-Aozasa, Tamasato	8	D-2	○	○	○	○
17		Trung tâm đào tạo người làm nông nghiệp Esashi	85 Aza-Omatsuzawa, Tamasato	8	D-2	○	○	○	○
136		Khuôn viên trường tiểu học Yanagawa cũ	112 Aza-Hinokami, Yanagawa	3	F-1	○	○	○	○
18		Trung tâm khu vực Yanagawa, thành phố Oshu	90 Aza-Hinokami, Yanagawa	3	F-1	○	○	○	○
137		Trung tâm tăng cường sức khỏe cho người làm lâm nghiệp thành phố Oshu	86 Aza-Hinokami, Yanagawa	3	F-1	○	○	○	○
138		Khuôn viên trường tiểu học Hirose cũ	421-3 Aza-Kakinoki, Hirose	3	B-4	○	○	○	○
19		Trung tâm khu vực Hirose, thành phố Oshu	443-4 Aza-Kakinoki, Hirose	3	A-4	○	○	○	○
21		Trường tiểu học Inase, thành phố Oshu	12 Aza-Shitadai, Inase	6	E-4	○	○	○	○
20		Trung tâm khu vực Inase, thành phố Oshu	16-1 Aza-Yachi, Inase	6	E-4	○	○	○	○
139		Trung tâm thể thao Inase	16 Aza-Yachi, Inase	6	E-4	○	○	○	○
140		Công viên Odori	2-1 Odori	11	D-2	○	○	○	○
141		Công viên Sakaemachi	109 Sakaecho	11	E-2	○	○	○	○
142		Công viên Mukaiyama	1-13 Aza-Mukaiyama, Iwayado	11	E-2	○	○	○	○
143		Công viên thể thao Esashi Chuo	2 Aza-Matsunagane, Iwayado	7	D-5	○	○	○	○
144		Trường trung học cơ sở Esashi Daichii, thành phố Oshu	1 Aza-Kozakai, Iwayado	11	D-2	○	○	○	○
145		Công viên văn hóa Esashi	9-1 Suginomachi	11	D-3	○	○	○	○
146		Công viên Negishi	62 Aza-Goshobashi, Iwayado	11	D-1	○	○	○	○
147		Sân vận động tổng hợp khu vực Esashi Odaki	149-6 Aza-Nikkawa, Odaki	11	B-4	○	○	○	○
148		Công viên Maenakano	108 Aza-Maenakano, Odaki	11	D-4	○	○	○	○
149		Quảng trường nông thôn khu vực Tawara	48-5 Aza-Sawadamae, Tawara	16	C-2	○	○	○	○
150		Sân vận động tổng hợp khu vực Fujisato	18 Aza-Kaminagasawa, Fujisato	12	E-3	○	○	○	○
151		Quảng trường làng Idesan	54 Aza-Narai, Ide	13	D-3	○	○	○	○
152		Sân vận động tổng hợp khu vực Yonesato	30-4 Aza-Araya, Yonesato	9	D-1	○	○	○	○
153		Sân vận động tổng hợp khu vực Yanagawa	289-9 Aza-Fujiwatariido, Yanagawa	1	C-5	○	○	○	○
154		Sân vận động tổng hợp khu vực Hirose	418-8 Aza-Kakinoki, Hirose	3	A-4	○	○	○	○
155		Công viên Inase Nosen	249-130 Aza-Jumonjidoi, Inase	6	E-2	○	○	○	○
156		Trung tâm xanh hóa tỉnh Iwate	195-2 Aza-Seyago, Inase	6	D-1	○	○	○	○
37	Mizusawa	Trung tâm chăm sóc sức khỏe Mizusawa, thành phố Oshu	3-2 Otemachi	15	A-2	○	○	○	○
38		Trường tiểu học Mizusawa, thành phố Oshu	4-2 Aza-Horinouchi	15	A-2	○	○	○	○
39		Đền Hitaka Jinja	13 Aza-Hitakagoji	15	A-3	○	○	○	○
40		Công viên Mizusawa	1-1 Nakaauwano-cho	15	A-4	○	○	○	○
41		Nhà thi đấu Mizusawa	1-85 Nakaauwano-cho	15	A-4	○	○	○	○
42		Chùa Daijani	2 Aza-Azume-cho	15	B-3	○	○	○	○
43		Chùa Dairinji	1 Aza-Terakoji	15	B-3	○	○	○	○
44		Chùa Chokoji	33 Aza-Terakoji	15	B-3	○	○	○	○
45		Chùa Zochoji	26 Aza-Terakoji	15	B-3	○	○	○	○

No	Khu vực	Tên gọi	Địa chỉ	Vị trí hiện tại trên bản đồ		Cơ sở lánh nạn tập trung cấp 2	Loại thảm họa áp dụng			
				Số hiệu bản đồ	Tọa độ		Lũ lụt	Thảm họa sạt lở đất	Động đất	Hỏa hoạn
46	Mizusawa	Trung tâm phúc lợi tổng hợp thành phố Oshu	5-12 Minami-machi	15	B-4	○	○	○	○	
47		Trường trung học cơ sở Mizusawa, thành phố Oshu	10-1 Aza-Minamishizawa	15	A-2	○	○	○	○	
48		Công viên Akiba	24-12 Akiba-cho	15	B-2	○	○	○	○	
49		Trung tâm võ thuật Mizusawa	24-3 Akiba-cho	15	B-2	○	○	○	○	
52		Công viên Horinouchi	85-2 Aza-Shoten	15	A-2	○	○	○	○	
1		Trung tâm khu vực Mizusawa, thành phố Oshu	85-2 Shoten	15	A-2	○	○	○	○	
54		Trường tiểu học Mizusawa Minami, thành phố Oshu	3-24 Fukuyoshi-cho	15	A-4	○	○	○	○	
2		Trung tâm Khu vực Mizusawa Minami, thành phố Oshu	2-12 Ogane-cho	15	A-4	○	○	○	○	
58		Trường trung cấp Mizusawa, tỉnh Iwate	5-1 Aza-Ryugababa	15	A-5	○	○	○	○	
59		Chi nhánh Mizusawa, Hợp tác xã nông nghiệp Iwate Furusato	1-8-17 Higashi Odori	15	B-3	○	○	○	○	
60		Trường tiểu học Tokiwa, thành phố Oshu	1-1-5 Shinmei-cho	15	C-3	○	○	○	○	
61		Trường trung học cơ sở Higashi Mizusawa, thành phố Oshu	2-5 Aza-Senoue, Sakurakawa	15	D-3	○	○	○	○	
3		Trung tâm khu vực Tokiwa, thành phố Oshu	2-12 Daimachi	15	C-4	○	○	○	○	
62		Nhà thi đấu người leo động Mizusawa	65-8 Aza-Tateshita, Sakurakawa	11	B-5	○	○	○	○	
63		Trường trung cấp công nghiệp Mizusawa, tỉnh Iwate	100-1 Aza-Michishita, Sakurakawa	15	B-1	○	○	○	○	
64		Trung tâm giao lưu Kita Tokiwa	32 Aza-Tomido, Sakurakawa	15	C-2	○	○	○	○	
65		Công viên Kettoku	29-2 Aza-Kettoku, Sakurakawa	15	C-3	○	○	○	○	
66		Nhà văn hóa thành phố Oshu	41 Aza-Ishibashi, Sakurakawa	15	C-2	○	○	○	○	
67		Khuôn viên trường trung học cơ sở Higashi Mizusawa cũ	1-5-52 Higashinakadori	15	C-4	○	○	○	○	
68		Bãi đậu xe Mizusawa Eki Higashi	1-61-2 Higashi Odori	15	B-3	○	○	○	○	
69	Trường đua ngựa Mizusawa	1-2 Aza-Akuto, Anetai-cho	15	D-4	○	○	○	○		
70	Trung tâm giao lưu Sedomo	54-2 Aza-Mechiyashiki, Shinjo	15	C-5	○	○	○	○		
75	Trung tâm khảo sát và nghiên cứu về tài sản văn hóa bị chôn vùi thành phố Oshu	96-1 Aza-Kuzoden, Sakurakawa	11	A-4	○	○	○	○		
76	Trung tâm Yawata Kaikan	100-1 Aza-Kuzoden, Sakurakawa	11	A-4	○	○	○	○		
4	Trung tâm khu vực Sakurakawa, thành phố Oshu	4-1 Aza-Nishiokinome, Sakurakawa	11	A-5	○	○	○	○		
80	Trung tâm Tate Kaikan	58 Aza-Teranishi, Sakurakawa	11	B-5	○	○	○	○		
88	Trung tâm giao lưu Sue	2-1 Aza-Dobayashime, Shinjo	15	B-5	○	○	○	○		
96	Trung tâm khu vực Hada, thành phố Oshu	9 Kubo, Hada-cho	15	E-3	○	○	○	○		
97	Điện Kojinja Sanshuden	1-28 Ekimae, Hada-cho	15	F-3	○	○	○	○		
98	Trung tâm Kawamae Kaikan	90 Aza-Awanose, Hada-cho	15	E-3	○	○	○	○		
99	Trung tâm giao lưu công nghệ đức thành phố Oshu	131 Aza-Myesho, Hada-cho	15	E-3	○	○	○	○		
100	Trường tiểu học Hada, thành phố Oshu	362 Aza-Araida, Hada-cho	15	F-4	○	○	○	○		
8	Nhà thi đấu tổng hợp thành phố Oshu	72 Aza-Uguisudaira, Hada-cho	15	F-4	○	○	○	○		
101	Trung tâm thiếu nhi Oyamashita	165 Aza-Oyamashita, Hada-cho	15	F-2	○	○	○	○		
102	Trung tâm Kurodasuke Kaikan	77-2 Aza-Kadoshita, Hada-cho	16	B-5	○	○	○	○		
109	Trung tâm giao lưu trải nghiệm thiên nhiên Koguroishi	5 Aza-Shimonozake, Kuroishi-cho	19	B-3	○	○	○	○		
110	Trung tâm Takashimizu Kaikan	24-4 Aza-Nagata, Kuroishi-cho	19	A-3	○	○	○	○		